

Số: 142/2026/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: ấp A, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: bà Lê Thị Cẩm D, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: ấp A, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Cẩm D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: 01 con chung là Nguyễn Chí C, sinh ngày 25/10/2002. Hiện tại, con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Cẩm D tự thoả thuận nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Cẩm D khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Nguyễn Văn B tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0002409 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh

Vĩnh Long. Ông Nguyễn Văn B được Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- UBND xã Mỏ Cày, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Chiến Trực